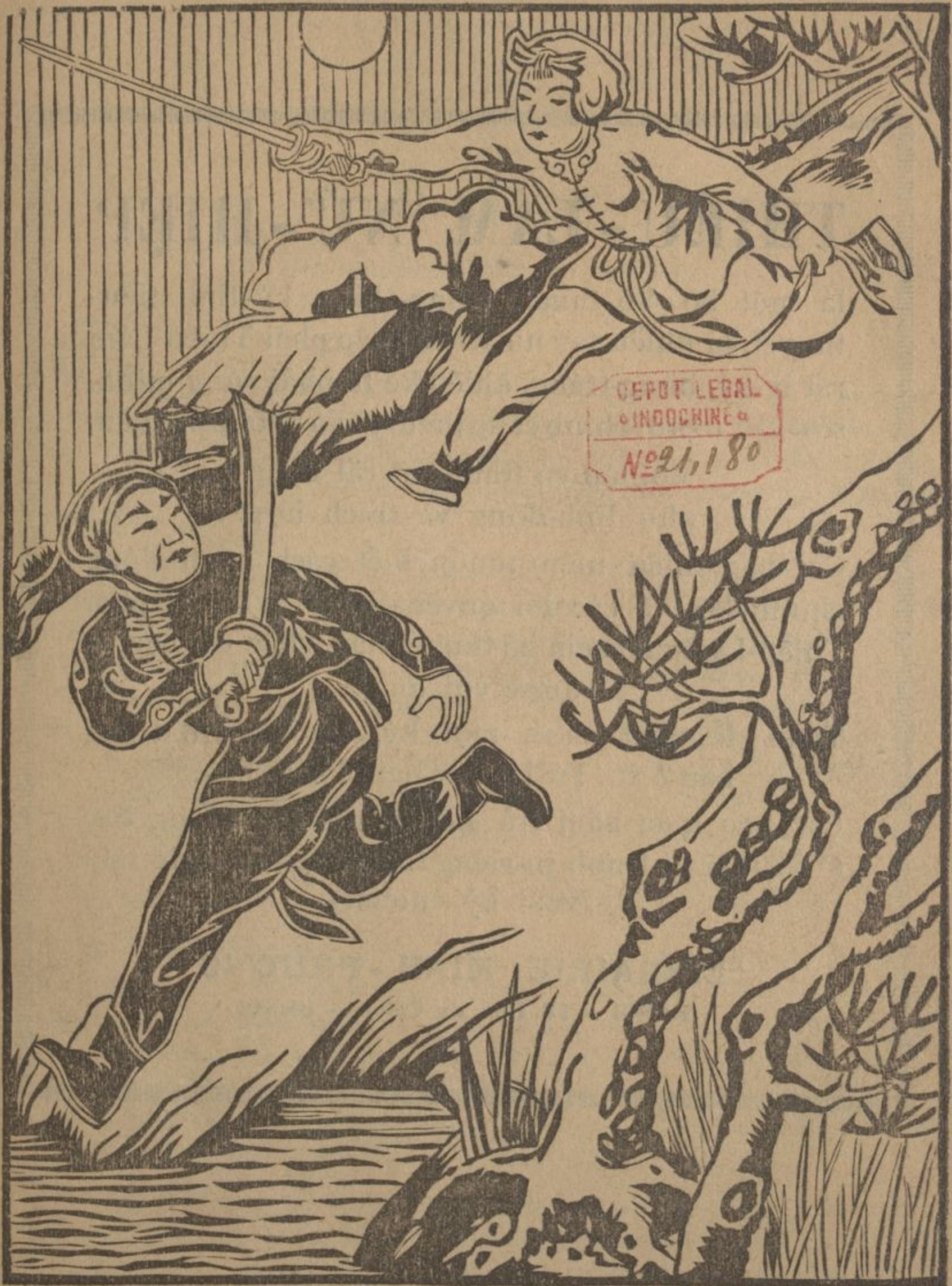


THIẾU - LÂM NỮ - HIỆP

(Võ - thuật kỳ tình tiểu-thuyết)

Giá đặc biệt: Số 1: 0\$02 — Số 2 trở đi 0\$03



DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 21,180

Éditions Minh-Phuong, 13, Rue du Coton, Hanoi
QUYỀN THỨ NHẤT

THIẾU - LÂM NỮ - HIỆP

là một bộ Võ-thuật, trảng-thiên, kỳ-tinh tiểu-thuyết, tả nhiều tay nữ Kiếm-hiệp phái Thiếu-Lâm rất ly-kỳ, hùng-tráng, khiến kẻ tà phải rùng mình, sớn gáy, người chính càng thêm phấn khởi tinh thần.

Mỗi tập có tranh vẽ rất công-phu linh-dộng và thích hợp.

Các bạn thiếu-niên muốn biết cách hành-dộng chính đại và các lối quyền-thuật bí hiểm phái Thiếu-Lâm nên xem bộ thuyết này, chắc các bạn sẽ được vui lòng.

Tuần lễ phát hành một kỳ, kỳ đầu 16 trang bán 2 xu. Từ kỳ thứ hai sẽ bán 3 xu.

Các bạn mua năm trả tiền trước một đồng bạc (1\$00) sẽ có tranh in riêng thành tập biếu để làm vật kỷ - niệm.

LIBRAIRIE MINH - PHƯƠNG

HANOI — 13, Rue du Coton — HANOI

THIẾU - LÂM NỮ - HIỆP

Võ-thuật kỳ tình tiểu-thuyết



HỒI THỨ NHẤT

*Bến ngư-phủ Vương-cô mắc nạn,
Hồ Đại-Xa thủy quái bay hồn.*

CỨU tôi với! cứu tôi với! » Tiếng kêu thê thảm ấy phát hiện tại đâu? Tại trong một chiếc thuyền nhỏ đậu bên hồ Đại-xa, vào lúc đêm hôm khuya khoắt, bốn bề im lặng như tờ. Nghe tiếng kêu đó ai chẳng rất mình kinh sợ vì chỉ nghe thấy có hai tiếng thôi rồi im bặt đi không nghe thấy gì nữa.

Thuyền bên cạnh có mấy người thức, trở dậy, lên khoang thuyền nhìn xem bốn phía, chỉ thấy trên gòai giăng sáng, mặt nước sóng im, hiu hiu gió thổi, cảnh liêu phất phơ, ngoài cảnh bao-la, tịch mịch không thấy động tĩnh gì khác. Bấy giờ trên chiếc thuyền thứ ba có đứa bé chừng 15, 16 tuổi, cầm gậy dờ đang nói với mọi người: Tiếng kêu cứu vừa rồi chắc là ở trong thuyền Vương-lão, tôi vừa thức dậy, đi tiểu, nghe thật rõ ràng; các ông mau lại thuyền đó hỏi xem sao? Mọi người chạy lại thuyền Vương-lão thì thấy lão đương giấc nồng thiêm thiếp, cởi trần nằm trên ván đằng mũi thuyền, năm sáu người nhẩy lên thuyền âm âm mà lão không biết gì cả. Thấy cửa khoang đóng kín, một người gõ cửa mạnh, gọi to hỏi: « Cô nương vừa rồi có việc gì mà kêu cứu đấy?... ».

Bên trong không thấy giả nhời, mọi người càng lấy làm lạ, hai người trong bọn nói: « Cha, con nhà này ngủ gì mà ngủ say như chết! ». Nói xong lại gõ mạnh vào cửa khoang một hồi và gọi luôn mấy tiếng nữa nhưng cũng không thấy tiếng người đáp lại. Thấy thế, mọi người cho là kỳ quặc, sinh ra sợ hãi, cùng nhau lay đầu Vương-lão tỉnh dậy, Vương-lão ngồi dậy, tay dụi mắt, mồm lẩm nhẩm nói: « Các ông lời thôi quá, đương đêm có việc gì mà làm ầm lên thế? »

Một người chạy lại đem tình hình vừa rồi nói cho Vương-lão nghe, lão ngơ ngẩn, lắc đầu, nói: « Các ông nói thế là nghĩa lý gì? Con gái tôi, tôi có đánh chác gì nó đâu! nó đương ngủ trong khoang việc gì mà phải

kêu cứu? » Mọi người đều nói : Nếu ông không tin thì ông thử gọi mở cửa khoang ra xem có việc gì xảy ra không?

Lão nghe song, có vẻ không bằng lòng, đứng dậy đến cửa khoang gọi : « Con ơi, con mở cửa ra mau, các ông ấy sợ con làm sao nên các ông ấy đến sẵn sóc hộ con đấy ! »

Lão gọi mãi và đập cửa thình thình mà bên trong vẫn không thấy tiếng thưa, lão dậm chân nói : « Khốn nạn, trẻ thơ ngủ say đến thế ! » Sịch trong khoang có tiếng động lịch kịch, lão liền gọi to lên : « mau, mở cửa ra ! » Ai ngờ vẫn không thấy tiếng đáp lại, lão vừa ngượng, vừa giận, co chân đạp mạnh đánh « sầm » một tiếng, cửa khoang đổ xuống, nhìn vào trong, tối om chẳng thấy gì cả. Vội vàng lấy lửa châm đèn cheo ở cửa khoang, soi vào trong, thì sợ rún người, liú lười, nói : « Con ơi, mày... mày... làm sao thế?... » Mọi người tranh nhau sò vào thì thấy con gái lão hai tay bị trói chặt vào mình, tóc buộc vào róng ngang, nửa người dưới đầm đìa máu, mồm nhét đầy bông, hai hàng châu lệ chảy xuống mang tai. Vương-lão vội vàng cởi tóc cho con, cởi giây trói buộc tay và móc bông trong mồm ra, rồi nâng con ngồi dậy, luôn miệng hỏi : « Con ơi, đứa nào làm con ra thế này ? » Nàng lặng im giờ lâu; khóc không ra tiếng, nói : « hôm qua con vì đi nhiều, trong người mỗi mệt, ăn cơm chiều xong, con liền đi ngủ ngay. Đương đêm chợt một thằng đến, áp dè con, con cắn nó một miếng rồi kêu cứu. Nó lấy tay bưng mồm con, rồi thuận tay nó lấy nắm bông to nhét chặt vào mồm con. Con liều mình chống cự, nhưng sức nó khỏe, hai tay con bị trói, tóc buộc vào róng ngang, lúc ấy con kêu không được,... » Nói đến đó nàng hu hu khóc nức nở. Vương lão động lòng thương con, hai hàng giọt lệ tuôn rơi, không sao nói được nửa lời.

Mọi người nghe xong, ai nấy lắc đầu, le lười, cùng nhau bàn tán.

Người cho là quân giặc trong hồ, người cho là thủy-quái, người cho là quân trộm nào rất lợi hại.

Về phần Vương-lão, lau nước mắt, ra ngoài khoang nói truyện với mọi người : « Mấy hôm trước tôi nghe thấy người nói hồ Đại-xa này có quân cướp ăn nẫu, tôi cũng không để tâm đến việc đó vì nhà nghèo chỉ có một chiếc thuyền con, chắc chúng không thèm ngó đến làm gì, ai ngờ loại cầu-tặc lại tìm đường hãm kiếp con gái tôi. Nói xong, lão quay ra mặt nước mênh-mông, chửi mắng một hồi thậm thệ.

Ngày hôm sau, tin ấy truyền đi khắp các thuyền trong bến, hết thầy đều nhao nhao sợ hãi. Nhà nào có con gái lại càng sợ lắm, vội vàng kéo thuyền đi nơi khác, chẳng quyến luyến hồ Đại-xa nữa.

Nhưng hồ Đại-xa chẳng những lắm cá lại nhiều sây, nên họ đi kiếm một ngày có thể đủ no trong một tháng, vì thế dù kinh sợ, nhiều người cứ ở liêu bên hồ.

Vương-lão cũng không kéo thuyền đi nơi khác, chỉ lẳng-lặng mua một con giao nhon, mài thật sắc, giấu dưới ván thuyền, quyết chờ dịp báo thù rửa thẹn cho con gái. Đợi ba ngày không thấy bóng thẵng giặc nào cả; nhân vì gạo củi gần hết, bắt buộc dĩ lại phải tìm cách kiếm ăn. Một hôm sáng sớm, lão đánh được bốn con cá măng, nặng hơn hai cân, lão mừng rỡ gọi con gái bảo rằng: Con ơi, con đã khỏi chưa? Nàng đỏ mặt đáp: Thưa cha, con đã khỏi rồi, chỉ còn hơi đau hai bên vai thôi.

— Thế con có thể đem bốn con cá măng này đến Lãng-phủ được không? Cá này vừa to vừa béo, nếu mang đến chả gì cũng bán được vài lạng bạc.

— Lãng-phủ cách đây hơn mười dặm, con có thể đi được.

— Tốt lắm, con mang đi ngay hôm nay hết gạo rồi. Con bán song đong gạo về nhé!

— Vâng, nhà ấy thích cá măng này lắm.

Nói xong, nàng chải đầu, vấn tóc, sách rỏ cá lên bờ, đi thẳng đến trại họ Lãng.

Chẳng bao lâu đã đến cổng Lãng-phủ, nàng một tay sách rỏ cá, một tay vịn vào con sư-tử đá, nói với người canh cổng: nhờ ông thưa với cụ rằng hôm nay có mấy con cá măng to béo lắm, chẳng biết cụ có mua không?

Người ấy gạt đầu, trở vào một lúc, quay ra vui cười, bảo rằng: cô trai ơi, cô mang cá vào đi, tiểu-thư tôi đang chờ ở trên sảnh.

Vương-cô sách rỏ cá đi vào, qua cửa ngoài, xa xa thấy trên hoa-sảnh bày một tiệc rượu có ba người ngồi: Một hòa-thượng ngoài 60 tuổi và người thiếu-niên 16, 17 tuổi ngồi khách vị, còn người con gái xấp-xỉ đôi mươi, dung-nhan mỹ-lệ ngồi chủ vị, đương cầm cái hồ bạc dơ lên mời hai người kia. Người con gái thấy nàng vào, xuống tiệc, cầm tay hỏi: cô mang cá gì vào thế?

Vương-cô tươi cười, đáp: Tôi biết tiểu-thư thích ăn cá măng, hôm nay cha tôi đánh được bốn con, tôi mang đến đề tiểu-thư dùng.

Nàng tủm tỉm cười, dòm vào rỏ cá nói: « Tốt lắm, bốn con cá này vừa to vừa béo; lão hòa-thượng mới hỏi có món gì nhắm, đây đã có món

nhắm tốt đây rồi ». Nàng quay lại cười nói với vị hòa-thượng: « Hôm nay thầy trò ta uống một bữa thật say xem sao? ».

Hòa-thượng cười, đáp: uống say há chẳng sợ ngộ sự? Ta chỉ tiếp người mười chén thôi.

Nàng cười, không nói gì, gọi người mang cá xuống đưa cho nhà bếp nấu nướng, rồi quay lại cô trai, vui vẻ hỏi: Sao 7, 8 hôm nay cô không đến đây? Cô trai mặt đỏ như gấc, cúi đầu xuống không nói gì. Nàng thấy thế, lại cười hỏi: Tôi hỏi cô thế, sao cô lại có vẻ thẹn thò? Ý chừng cô bận ở nhà sắm sửa áo cưới, nên không lại đây được có phải không? Nếu thế thì hay lắm, tôi sẽ dự bị phần sập đề mừng cô nhé!

Nghe song, cô trai nghĩ đến tình hình đêm hôm nọ, bất dác hai hàng châu-lệ tuôn rơi.

Thấy thế, nàng lấy làm ngạc-nhiên, nói; Tôi nói đùa cô cho vui sao cô lại khóc thế?

Cô trai lau nước mắt, đứng ngầy người như cây ngô-đồng giữa sân.

Nàng quay lại ngồi vào tiệc, bảo cô trai rằng: Cô lại ngồi xuống đây, tôi có điều này muốn hỏi cô. Cô trai lẳng lặng, chạy lại ngồi bên cạnh.

Nàng dịu dàng hỏi: Ngày thường, khi mang cá hay củi đến đây, cô vẫn cười nói, vui vẻ, sao hôm nay không nói nửa nhời mà lại khóc thế?

Cô trai gượng cười đáp: Cô-nương nói động đến tâm sự tôi, tôi là một người con gái ngây thơ, vào tình cảnh đó, không biết nói năng ra sao?

— Tôi cũng đoán thế, chắc có điều gì súc-dộng, nên trông cô hôm nay có vẻ khác, nếu có điều gì ủy-khúc, cô cứ nói cho tôi biết.

Cô trai không nói năng gì. Hồi lâu đứng dậy vẫy nàng ra sau bình-phong, đem sự tình đêm hôm trước thuật lại cho nàng nghe.

Nghe song, nàng lửa giận bốc lên bùng bùng, má phấn đỏ hồng, nghiêng răng, nói: Quân súc-sinh ấy càng ngày càng làm càn, không trừ hẳn đi thì thật là một cái hại to cho người đời.

Nàng bảo cô trai ở lại ăn cơm song rồi hãy về. Cô trai đáp: Không giấu gì tiểu-thư, lúc tôi lên đây thì thuyền nhà tôi hết gạo rồi, cha tôi đương đợi tôi đong gạo mang về.

Nàng than rằng: ái ngại thay! sao cô không bảo tôi từ lúc nãy? Nói song, sai người nhà súc một rá gạo to đưa cho cô trai, và trả cả tiền cá rồi quay lại nói với vị hòa-thượng:

Thưa Thông đại-sur, trong hồ Đại-xa có hai thằng tiểu-man-tặc làm nhiều điều rất hiểm ác, táng thiên hại lý.

Hòa-thượng cười đáp: Ngày nay đạo-đức suy-đời, quân giặc cướp của, hiếp người, việc đó là việc thường. Hồ Đại-xa là nơi non nước mênh mông, làm gì chả có quân trộm cướp ăn cắp.

Nàng gật đầu, nói: Tháng tám năm ngoái con nghe thấy nói phía nam hồ Đại-xa có hai thuyền buôn vải bị cướp: khi ấy con cho là bọn cướp qua đường, nên con không hỏi lời thôi kỹ càng làm gì; đến tháng hai năm nay không thấy chúng động tĩnh, ngờ đâu tháng ba này lại có việc xảy ra như thế! Con định đến dò sét chúng nó, nhưng cứ bị anh Côn-Luân khuyên can. Anh ấy bảo: việc mình, mình phải lo, còn việc người mặc họ, công đâu mà bàn. Miễn là bọn ma-quỷ không xâm phạm đến ta, ta lại còn đi gây thù gây oán với chúng nó làm gì?

Thông-Tuệ đại-sur nghe song, nói: Lỗ-thế-Huỳnh vốn là người không hay lời thôi; nhưng bọn mao-tặc đó hoành hành ngay ở trước mắt, y đã chẳng đến răn bảo bọn nó, mà lại khuyên người khác không nên đa sự, ta thực không phục cái công phu hàm-duỡng của y.

Nàng nghiêng răng, nói: Đêm nay con nhất định đi bắt hai thằng súc-sinh ấy phân thân làm trăm mảnh mới hả lòng giận của con.

Thông-Tuệ uống song chén rượu, nói: Giá hôm nay ta không phải đến đồn Tứ-long thì ta cùng đi giúp người một tay.

Nàng cười đáp: Việc đó không dám phiền đại-sur, chỉ một mình con đi, đừng nói hai thằng tiểu-tặc ấy, dẫu hai nghìn chúng nó, một mình con cũng lấy đầu như chơi.

Thông-Tuệ cười, nói: Phụng cô-nương đi lão không ngại gì, Cô-nương là tay giỏi thế, nay lão-tăng mới biết!

Nàng tủm tỉm cười, nói: Những tay tài giỏi chỗ khác, con không dám nói, chứ hai thằng tiểu-man-tặc ấy một mình con có thể trừ được.

Thầy trò cùng nhau uống rượu, nói truyện, mãi đến lúc giảng lên ngọn núi. Thông-Tuệ đại-sur buông chén đứng lên, nói với người thiếu-niên:

Ngọc-Đệ hôm nay tạm nghỉ đây, vì hai hôm trước đi đường vất vả.

Thiếu-niên mỉm cười, gật đầu, nói: Được, được, hôm nay em nghỉ đây, sáng mai tôn-huỳnh về sớm nhé!

Thông-Tuệ đáp: Chậm lắm là đến giờ mao, tòi đã về rồi. Nói song, cầm thuyền-trọng ra sân, vụt một cái đã lên nóc nhà biển mất. Còn

người thiếu-nữ bảo người nhà đưa chàng thiếu-niên sang nhà khách bên tây nằm nghỉ.

Song nàng cũng quay về phòng trên gác, cởi áo ngoài ra. Đương lúc thay áo đi đêm, nàng nghe thấy phòng bên đông « sột soạt » ngói động, nàng vốn là người linh-lợi, vừa mặc quần áo đi đêm, vừa ngó ra ngoài cửa sổ xem xét. Mặc xong, thuận tay cầm thanh kiếm Thanh-long, rón rén đến cửa sổ nhìn lên nóc nhà bên đông, thấy một cái bóng đen vụt xuống bay thẳng đến chỗ nàng đứng, nàng nhẹ nhàng lùi lại vài bước.

« Kẹt » một tiếng, cánh cửa mở ra, nàng vung lưới kiếm, tức thì một mảnh dao bị tiện gãy rơi xuống ván gác, tiếp luôn tiếng kêu: « ái chà! » Nàng đoán ngay là quân gian-tặc biết cơ nguy chạy chốn; nàng dùng thế « Hoàng-oanh độ-liều » nhảy vọt ra ngoài đuổi theo cái bóng đen. Bóng đen chạy nhanh như chớp, nàng cũng đuổi theo miết. Ra đến đường cái bóng đen nhảy xuống đất, chạy như bay. Nàng vừa đuổi, vừa thét mắng: « Quân tặc-tử giám đến Lăng-gia thám thính, mau đứng lại, cô-nương sẽ toàn tính mệnh cho ».

Chẳng đáp lại, bóng đen cứ gia công chạy chốn. Nàng cũng cố sức đuổi theo, hồi lâu đã đến bên hồ Đại-xa.

« Tùm... » bóng đen nhảy xuống hồ biến mất. Nàng cũng nhảy theo, lặn đến đáy nước thấy bóng đen đứng xững tay cầm cây côn « báo-vĩ » thủ thế đợi. Nàng áp đến vùng kiếm chém, hai bên sung đột rắt hăng hái; côn Đại-Hán chuyển như rồng bay, phượng múa, kiếm nàng lượn như chớp sáng, lửa lòe. Đôi bên đánh nhau rất rữ rội, hơn trăm hiệp chưa ai được thua. Mặt nước sóng vỗ ào ào, các thuyền nhỏ rạt vào bờ, cơ hồ sắp đắm.

Bọn thuyền chài không hiểu duyên do làm sao, kẻ giữ lái, người cầm trèo, cùng ngáy người nhìn ra giữa hồ, thấy hai vị thần qua lại loang loáng, nước hồ vọt lên cao, rơi xuống tung tóe như hai con giảo-long vẩy khúc; họ cho là thần thánh trong hồ hiển hiện, gọi bảo nhau đốt hương lễ bái. Chẳng hẹn nhau, thuyền nào thuyền ấy thắp đèn, đem vàng hương ra đầu thuyền đốt, cùi đầu khấn vái, cầu đảo thiết tha, thế mà trong hồ sóng càng vỗ mạnh, mãi đến nửa đêm mới yên.

Mấy hôm sau, mặt hồ bỗng nổi lên hai cái thầy cụt đầu, mọi người chẳng biết là thầy người nào, hoảng hốt gọi hỏi lẫn nhau.

Đại-Hán cùng thiếu-nữ đương giao chiến hơn trăm hiệp, thì đột nhiên có hai gã thủy-tặc nữa đến đánh giúp, vây nàng vào giữa. Nàng chẳng hề nao núng, ngọn kiếm Thanh-long vung vẩy như điện quang

chớp nhoáng, khiến chúng không thể phạm được đến gần nàng. Càng đánh càng hăng, má đào phấn khởi, nàng vừa dùng thế « Bát-thảo tâm-sà », thì một gã thủy-tặc đã hồn về chín suối. Đại-hán cầm côn đang bị nàng đánh riết, bỗng ném mình sang một bên, hươi gươm Thanh-long lại lia đầu một tên thủy tặc nữa. Thấy thế nguy không địch nổi, Đại-hán soay côn thành thế chữ nhất đánh ngang lưng nàng, nàng dùng thế « Phi-ngọc lăng không » nhẩy vọt lên mặt nước hơn một trượng, rồi dùng ngay thế « Độc-long nhập-hải » hạ xuống đáy nước, thì đã không thấy Đại-hán đâu nữa, tìm kiếm tứ phía, hồi lâu, chẳng thấy bóng người.



HỒI THỨ HAI

*Vi ảo-thuật tiêu-sư xa vào cạm
Nhờ lão-tăng ác-quỷ hiện nguyên hình*

THIẾU - nữ đánh nhau với ba đứa thủy-tặc, giết chết được hai, còn một đứa chốn thoát; nàng ở lại hồ Đại-xa tìm kiếm tứ phía, hồi lâu, chẳng thấy bóng giáng gì, đành phải trở về trại Lãng-gia.

Người con gái ấy là ai?

Đó là con quan viên-ngoại Lãng-đạo-Tĩnh trại Lãng-gia, tên gọi Vân-Phượng.

Lãng-viên-ngoại hiếm hoi, chỉ sinh được một mình nàng, và có người con nuôi tên gọi Cửu-Tiên mới 12 tuổi, còn đương đi học. Viên-ngoại khi còn trẻ tuổi vốn là một nhân-vật có tiếng ở vùng nam. Năm Đạo-Quang thứ 12, một tay đã từng hộ vệ cho các tiêu-quán ba tỉnh, Huyên, Tô, Triết. Sau vì thói đời nhiều nổi éo le; việc bảo-tiên rẽ mang tiếng thị phi, nên ông rũ tay không làm nữa. Ông có một người đồ-đệ rất yêu quý là Lỗ-côn-Luân; hai thầy trò cùng nhau cảm tình mật thiết. Khi Lãng-viên-ngoại lui về chốn lâm tuyền, Lỗ-côn-Luân cũng theo về cùng ở phía bắc hồ Đại-xa. Viên-ngoại mua hơn 50 mẫu ruộng tốt làm nhà ở, gọi tên là trại Lãng-gia.

Lỗ-côn-Luân vốn người kinh-gia, vì cha mẹ mất sớm, không nơi nương tựa, nên ở luôn nhà họ Lãng trông nom giúp đỡ.

Lãng-viên-ngoại có người bạn già là vị sư trụ-trì ở miếu Đông-

nhạc, núi Cửu-hoa, tên gọi Thông-Tuệ đại-sư, tức là vị lão hòa-thượng uống rượu nói ở hồi trên. Hòa-thượng là một vị có danh tiếng trong phái Thiếu-lâm, nội, ngoại, ngũ môn công đều luyện đến bậc rất cao. Lăng-viên-ngoại giầy Vân-Phượng các ban võ nghệ, lại mời Thông-Tuệ đến bảo thêm năng nữa.

Vân-Phượng vốn tư chất thông-minh hơn người; chẳng đầy ba năm, các khoa võ-nghệ, khoa nào cũng thông thạo cả, nhất là khoa thủy-công lại càng ảo-riệu vô cùng. Thông-Tuệ đại-sư thấy thế lấy làm mừng lắm, chế riêng cho nàng cái áo lợi nước Toàn-lân để nàng dùng.

Nhắc lại người thiếu-niên uống rượu đêm hôm trước là ai? Lai-lich người ấy chẳng phải tầm thường. Tuy là kẻ thiếu-niên mới 16, 17 tuổi, nhưng trong bạn võ-nghệ chàng sánh vai với Thông-Tuệ hòa-thượng, vì hòa-thượng là học trò đầu của Đồ-Long sư-thái núi Thế-Hà mà chàng là học-trò cuối, nên tuổi xa nhau như thế.

Kề khoa ngoại-công Kinh-sơn-Ngọc, người thiếu-niên ấy, còn cao hơn Thông-Tuệ một bậc. Hai người rất hòa-hợp thường thường cùng ở với nhau.

Kinh-sơn-Ngọc tính rất táo bạo; khi xuống núi, Đồ-long sư-thái đã dặn dò cẩn thận, lại phải dặn cả Thông-Tuệ hễ gặp việc gì cũng nên khuyên chàng nhường nhịn, nên Thông-Tuệ bảo Kinh-sơn-Ngọc đến cùng ở với mình.

Hôm ấy là lần thứ nhất Vân-Phượng mời hai người đến, không biết có việc gì?

Nguyên vì Lăng-viên-ngoại mới xuất tiền dựng một cái miếu tại phía tây trại, nay mời Thông-Tuệ, là tay chữ tốt, đến đề các bức đại-tự và câu đối.

Còn Thông-Tuệ định đến đồn Tứ-long có việc gì?

Đồn Tứ-long ở từng thứ hai núi Hoàng-thạch, đồn ấy bốn bề xây toàn bằng đá, thành hình chữ khẩu 口. Từ Miêu-dương sang Phiên-lãng thì đây là con đường trọng yếu, vì ngày đêm khách bộ hành qua lại nhiều lắm và chừ đường thủy ra không có đường nào khác nữa.

Một hôm có bốn người lái buôn vải, vào hồi nửa đêm, qua đồn Tứ-long, bỗng dưng xuất hiện một con đại-quỉ tóc đỏ, mắt sáng như sao, tiếng to như sấm, dơ tay ra bắt bốn người rồi chạy biến lên núi.

Bọn hành khách đi sau thấy thế đều hồn phi, phách tán, ôm đầu chạy quay trở lại.

Ba hôm sau tin đó truyền đi khắp huyện Miêu-dương làm cho hành-khách đường bộ phải đồn vào cùng đi đường thủy cả.

Trong sổ quan-tiêu huyện Miêu-dương có người Tiêu-sur là Hà-thành-Lượng cạy mình võ-nghệ hơn người, không thêm cho việc quỉ xuất hiện là quan tâm, nên cùng với anh là Hà-thành-Minh áp giải lương-thuế đi qua đồn Tứ-long, ai bảo thế nào cũng không nghe, thành thử Lương và xe lương cùng bị cướp mất; còn Minh vội vàng chốn tránh mới thoát thân. Về đến huyện Miêu-dương Hà-thành-Minh mắc bệnh nặng xem ra nguy kịch lắm, bảo người mang thư đến núi Cửu-hoa mời sư-bá Thông-Tuệ đến trừ yêu quái, báo thù cho em.

Nguyên hai anh em họ Hà cùng là đồ đệ của Nhất-Huyền ở núi Hoài-Ngọc. Nhất-Huyền cũng là đồ-đệ của Đồ-Long sư-thái. Thư của Thành-Minh đến vừa gặp lúc Thông-Tuệ đại-sur sắp sửa sang chơi nhà Vân-Phượng.

Đến Lãng-gia Thông-Tuệ uống rượu xong, trời gần tối, giắt khí giới vào mình, sang thẳng đồn Tứ-long. Tới nơi gần đến nửa đêm, đại-sur ngồi chờ dưới chân núi, đầu bỏ mũ ni ra cho mát.

Bảy giờ bốn bề tĩnh mịch, mặt đất gió im, trên trời giăng sáng, nóng bức khó chịu. Thông-Tuệ ngồi chờ lâu không thấy động tĩnh, bụng bảo dạ : yêu-quái không đến chẳng?

Nghĩ thế rồi đứng dậy hô to lên hai tiếng « Yêu-quái, Yêu-quái », nhưng vẫn không thấy gì khác cả.

Một trận gió mát từ tây-bắc thổi lại làm cho hòa-thượng rất khoan-khoái, cởi phăng áo nhà chùa ra để hóng mát.

Chẳng bao lâu mây đen nổi lên che lấp mặt giăng, trông lên trên núi tối om ; gió càng thổi mạnh, chớp sáng lập-lèo, sấm động ỳ-ầm.

Hòa-thượng ngẫm nghĩ : « Trời sắp đổ mưa, yêu-quái không đến, có lẽ mình phải về không? »

Nói xong, toan khoác áo lên vai sắp sửa đứng dậy, chợt một tiếng thét rất to, trông lên đỉnh núi thấy một con đại-quỉ tóc đỏ, mặt rất dữ dội, tay cầm cây đao « bản môn » chạy bay xuống.

Hòa-thượng bỏ áo xuống bên cạnh, cầm cây thiền-trượng cười, nói : Đương sắp sửa về, ai ngờ yêu quái biết trước tự dẫn đến.

Máy lần ! may lắm ! Hắn đã đến mình phải lại lĩnh-giáo mới được. Nói xong, yêu quái đã vụt đến cạnh mình, vung đao « bản-môn » ngấm đầu Hòa-thượng chém xuống ; Hòa-thượng dơ thiền-trượng đỡ đao rồi lách mình nhẩy sang bên hữu « chát » một tiếng, như búa đập đe, đánh vào đầu gối yêu quái mà không thấy nó sợ hãi gì cả. Hét lên một tiếng, yêu-quái lại ngấm vai Hòa-thượng chém xuống một đao nữa rất mạnh. Hòa-thượng vội vàng

ngã người ra đằng sau, chánh khởi lưỡi đao, rồi thuận tay quất ngang lưng một trượng; yêu-quái, trở đao gạt lại, hai bên ác chiến cạnh sườn núi vài mươi hợp, cát đá tung giời, cỏ cây đổ rạp.

Phút chốc tiếng sấm càng mau, hạt mưa đổ xuống rào rào như chút nước, thế mà hai bên vẫn lẫn xả vào đấu chiến.

Hòa-thượng bị nước mưa đập vào lưng rất mạnh nhưng vẫn không chịu ngừng tay, cây thiền-trượng càng đánh càng mạnh, lên xuống như rồng bay. Đánh nhau hơn ba trăm hiệp, yêu-quái dần dần đuối sức, đao pháp rối loạn, bị Hòa-thượng đánh một gậy vào đùi ngã quay ra mặt đất.

Nhờ chớp sáng, Hòa-thượng trông ra là một khúc gỗ. Lấy áo nhà chùa, ướt đầm đìa, vắt nước đi, Hòa-thượng quàng lên vai rồi cầm cả cây trượng và khúc gỗ trở về trại Lăng-gia.

Chẳng bao lâu về đến nơi, trời đã tang tảng sáng, Vân-Phượng vội vàng sai người nhà lấy áo cho Thông-Tuệ thay.

Thông-Tuệ cầm khúc gỗ bỏ xuống đất, cười, bảo Vân-Phượng :

Hôm nay nếu không phải tay ta, đá người khác thì đã bị nó hăm hại rồi. Đây cũng là bởi cái khôn ngoan của họ mà bọn ta mới được cái chứng cứ như thế này; lo gì chẳng tìm thấy sào huyết của họ.

Vân-Phượng cười, nói : Con vừa ở hồ Đại-xa về thì sắp sửa mưa to, con đoán thế nào su-phụ cũng bị mưa, quả nhiên quần áo ướt át cả.

Cái khúc gỗ này có phải của bọn họ làm ra không ?

Thông-Tuệ đáp : Chẳng phải bọn họ thì còn ai.

Vân-Phượng vội nói : Đây là dư đảng Bạch-liên-giáo trên chãng !

Thông-Tuệ gạt đầu nói : Tháng trước nghe tin đồn Tứ-long xuất hiện yêu quái, ta đã ngờ ngay là bọn họ, thế mà quả thật không sai. Không biết sào-huyết bọn họ có phải ở trên núi ấy không ?

Vân-Phượng đáp : như ý con xem ra thì bọn họ tất ở trên núi Hoàng-thạch.

Thông-Tuệ vừa nói truyện, vừa ngắm nghía kỹ đoạn trên khúc gỗ chợt cười, nói : « có nhãn-tuyến đây rồi, trên mình khúc gỗ chả dán một tờ giấy đó sao ? »,

Vân-Phượng vội chạy lại xem thì chỉ thấy một tờ giấy vàng vàng dán trên mặt khúc gỗ, có viết mấy chữ : « Ngày hàn, giờ Hợi lại đến đồn Tứ-long ở núi Hoàng-thạch ; giờ Sửu phải về quán Tam-thánh, chờ trái lệnh này ».

Vân-Phượng xem xong, cười, nói : Không ngờ bọn họ lại dùng số

mục riêng dễ sai khiến như thế này. Chắc hẳn ở dưới chữ ấy lại có một đạo phù nữa chăng? Lão-hòa-thượng có nhận thấy được ra sao không?

Thông-Tuệ đáp: Ta không nhận rõ được ra sao, song đại khái đó là phù trú khư hồn sử phách gì đó thôi.

Quán Tam-thánh ta cũng chưa nghe thấy cái tên ấy bao giờ.

— Đã biết cái tên ấy lo gì chẳng tìm thấy được.

— Nay sự bí mật của bọn họ đã bị chúng ta khám phá ra mất rồi, bọn ta tất nhiên phải tìm kế « Trảm-thảo trừ-căn », nhưng chỉ hiềm một nỗi đồ-đệ của Nhất-Huyền sư muội là Hà-thành-Lượng bị bắt vào tay bọn họ không biết sống chết ra sao?

— Con thiết tưởng Hà-thành-Lượng cùng bọn họ không có hiềm thù gì, bực thuế họ đã cướp mất rồi, vì tất họ giết làm gì.

Thông-Tuệ lắc đầu, nói: Sợ không đúng như nhờ con nói.

Khi Lão sư-tổ ta ở Lư-câu hội họp các tay kiếm-hiệp Bắc-phái để trừ Bạch-liên-giáo thì ngài là người rất xuất lực, đảng họ chết hại, chốn tránh cả, còn lại vài đứa chắc chúng nó phải ghi lòng tạc dạ sự căm hờn cùng bọn ta; Hà-thành-Lượng thuộc phái Thiếu-lâm thì Bắc-đạo, Nam-phái ai mà không biết, nay bị xa vào tay họ, có lẽ nào họ lại đối đãi tử tế!

Nói đến đó Kinh-sơn-Ngọc ở trên nhà khách đi xuống, hỏi:

— Có phải các ngài vừa nói đến Tam-thánh-quán đấy không?

Thông-Tuệ gật đầu, đáp: Chính phải, khó thay, không biết Tam-thánh-quán ở vào địa phương nào?

Sơn-Ngọc đáp: Nói đến quán Tam-thánh à, tôi biết, tôi biết.

Vân-Phượng vội vàng hỏi: Ngọc-thúc biết về địa-phương nào?

Sơn-Ngọc đáp: Nói đến quán Tam-thánh tôi lại nhớ đến năm ngoài vào khoảng mùa đông, khi tôi sang bên Lão-sư-tổ, đi đến cầu Đinh-Tử, chợt gặp người anh em bạn, người ấy cùng tôi nói truyện có khuyên tôi theo Hàm-dâm-Phong. Hắn nói tổng-cơ-quan bọn hắn đặt trên đỉnh núi Liên-hoa, trong Miếu Tam-thánh; tôi bèn tìm lời từ chối. Miếu Tam-thánh đó chẳng phải là quán Tam-thánh mà các ngài vừa nói sao?

Vân-Phượng nói: Phải, phải, nàng ngẫm nghĩ một lát, lại nói: Hàm-dâm-Phong há chẳng phải rõ là hóa-danh của đảng Bạch-liên-giáo à.

Thông-tuệ cũng đáp: Mười phần có lẽ bảy, tám phần là bọn họ đó.

Sơn-Ngọc nói ngay: Bảy, tám phần gì nữa, chính thật là mười mươi rồi; việc không nên đề chậm, đêm nay bọn ta phải đi ngay mới được.

Thông-tuệ ngăn lại : Không nên vội, không nên vội, phải trù liệu đủ người để phá địch rồi sau hãy đi cũng không muộn gì.

Sơn-Ngọc nói : Đồn-đệ của Thất-thư đã bị bọn họ bắt mất, ta là phái Thiếu-lâm im thế nào được, ta cử sự sớm ngay đi, hoặc giả có thể cứu được hẳn chăng ?

Vân-Phượng nói : Ngọc-thúc tuy không nhằm, nhưng bọn họ đã có sào-huyết chắc phải ít nhiều tay lợi hại phòng thủ, bọn ta đi tất là phải đi, nhưng phải có đủ tay tài giỏi thì mới có thể tiến hành được.

Sơn-Ngọc cười, nói : Chắc chúng nó chỉ có ít nhiều quân ma-quỉ, bọn ba người chúng ta há lại không giết được chúng nó hay sao ?

Thông-Tuệ cũng nói : Đại phạm hiền-đệ cứ giữ cái tính nóng ấy thì làm việc thế nào lại không thất bại.

Sơn-Ngọc không nói năng gì nữa.

Thông-Tuệ ngẫm nghĩ một lúc rồi bảo Vân-Phượng rằng : Lâu nay nghe trong bọn Bạch-liên-giáo có một người gọi là Thiết-lãnh đạo-nhân, trong chốn giang hồ, hẳn là tay mười phần lợi hại ; nếu hẳn có ở núi Liên-hoa, bọn ta phải trюн mấy tay cao-thủ mới có thể thắng được. Vả chẳng bọn mao-đạo ấy đều biết dùng ảo-thuật, nếu ta không tìm phép phá ảo-thuật thì không thể mạo muội làm việc được. Khi xưa Lão-sur-tổ ta liên lạc cùng Bắc-phái để phá Bạch-liên-giáo cũng phải trước hết trừ tay ảo-thuật chứ danh của họ.

Vân-Phượng hỏi : Cứ như ý kiến Đại-sur thì phải đối phó thế nào ?

— Ta tưởng bây giờ nên dùng kế « Ném đá thăm đường » phái hai người vào theo đạo họ để dò la những điều bí mật rồi sau chúng ta sẽ hợp nhau lại để công phá chắc cũng chẳng chậm gì.

Kinh-sơn-Ngọc nhảy lên, reo : « Kế ấy rất hay, giả vào theo bọn họ thì phải dùng đến tôi chứ ! »

Thông-Tuệ đáp : Sur-đệ đi thì được lắm, nhưng một mình thì khó song việc, ta giúp sur-đệ một người trợ-thủ.

Sơn-Ngọc hỏi : Người ấy là ai ?

— Người ấy là một tay khá, chỉ phải có tính khái, nhưng làm việc chính đĩnh hẳn mới chịu để người sai khiến.

Nói đến đấy Lăng-vân-Phượng hỏi : Đại-Sur nói đó có phải là bát-đệ Nam-cung-Bá không ?

Thông-Tuệ đáp : Trước mắt ta, mấy đứa trẻ, chỉ có hẳn là tâm địa

rất thẳng nên ta yêu quý lắm. Việc này phải y đi là phải, một là y hành động quang minh, không để bọn địch ngờ vực. hai là y là tay giỏi trong tám người đồ đệ của ta. Ngọc-đệ bây giờ phải đi ngay.

Kiến cơ hành sự, ta về sẽ phái Bát-nhi theo sau thẳng đến núi Liên-hoa. Trong một tháng, bất luận thế nào, phải đưa tin tức về để bọn ta sửa soạn tiến hành.

Kinh-sơn-Ngọc nói : Được lắm, tôi đi ngay bây giờ.

Thông-Tuệ lại dặn dò đình ninh một hồi, rồi Sơn-Ngọc mới khởi hàng sang núi Liên-hoa.

Thông-Tuệ quay lại nói với Vân-Phượng : Phượng-cô, bây giờ ta phải về núi, hễ khi ta được tin tức bọn họ thì cô-nương cùng Côn-Luân đến giúp ta một tay.

— Vâng, thế nào con cũng phải đến, không biết Côn-Luân cùng cha con sang Đan-đồ có về kịp chăng ?

— Hai người sang Đan-đồ có việc gì thế ?

— Việc đó cũng là lạ lắm. Luân-huynh có một người chú hiện đương mắc oan, bị giam ở ngục. Quan phủ Trấn-giang là Từ-đại-nhân, cùng cha con có quen biết, nên Luân-huynh, được tin nhà chú, liền mời cha con cùng đi sang Kinh-giang một thể.

Nguyên lai Lỗ-côn-Luân có một người chú tên gọi Công-Đặc trú ở phố Thiên-chúc, phủ Trấn-giang, mở một hiệu bán hải-vị. Buồn bán thực thà, Công-Đặc là người tính hòa-nhã, không có tập khí phố phường, nên ai cũng quý mến.

Từ khi anh là Công-quyền mất đi thì Công-Đặc đem Côn-Luân về nuôi cho ăn đi học, coi như là con đẻ. Đến năm 14 tuổi Côn-Luân theo Lăng-đạo-Tĩnh học võ, Công-Đặc biết tính Côn-Luân thích học võ cũng không ngăn trở gì và tính thẳng cấp lương-thực và quần áo cho rất chu đáo, nên chàng rất lấy làm cảm kích.

Hiện tại Côn-Luân cùng Đạo-Tĩnh cư xử rất tốt, nên công việc nhà họ Lăng đều một mình Côn-Luân liệu lý cả, vì thế chàng không được rỗi mấy khi mà về thăm chú.

Lần này có việc xảy ra vì một hôm đằng sau nhà Công-Đặc phát hiện một cái thây người con gái, trên mình bị 7, 8 nhát giao chém. Ngày hôm sau tin đó truyền đi khắp mọi nơi, Công-Đặc cho người chết ở sau nhà mình tất phải có can hệ đến mình, bèn đến huyện báo.

Quan huyện kinh ngạc, vội vàng thân đến nơi khám xét, truyền đòi thân thuộc người chết. Kỳ thay, không thấy người nào đến nhận tử-thi.

Sau có người nhận biết người bất hạnh là một mụ bán hoa thường vẫn đến nhà Công-Đặc bán. Viên Tri-huyện nghe thấy thế, chẳng xét ngay dan, bắt Công-Đặc tra khảo, rồi hạ ngục.

Quan huyện này là Dương-hữu-Tài cùng quan phủ Kinh-giang là Trần-vô-Cửu, tính nết giống nhau như anh em ruột; không những tính khí giống nhau mà cách hành vi cũng không khác nhau tý nào, cho nên nhân dân huyện Đan-dồ đã kính tặng hai cái mỹ-hiệu là « Ác-quỷ mây đỏ » và « Hung-thần mặt đen » Vô luận việc án gì, chỉ cốt nhiều vàng, bạc, là xong việc. Thật đúng câu tục-ngữ « Nén bạc đâm toạc tờ giấy ».

Có một tú-tài tặng hai người đôi câu-đối rằng:

*Có tài sao lại tham tài !
Không cứu vì đâu chẳng xét ?*

Hai câu đó đủ tả cách hành-vi hai quan là thế nào.



HỒI THỨ BA

*Thấy bất bình, giết lữ tham quan,
Nhân say rượu, rõ người phụ nghĩa*

LÃNG-đạo-Tĩnh cùng Lỗ-côn-Luân sang Đan-dồ để thăm rõ tình-hình việc án đó, bèn làm đơn đến huyện nha kêu oan.

Quan huyện Dương-hữu-Tài xem đơn dùng dằng nỗi giận, quát mắng : Lỗ-công-Đặc là hung-thủ giết người, y đã cung khai, nay các người không biết tiến thoái lại muốn cho y đòi khai chẳng? Bản chức lấy lòng khoan dung không thêm chấp các người làm gì, dẫu phải người khác đã bắt các người tra hỏi, khép vào tội đồng-dãng với Lỗ-công-Đặc.

Lỗ-côn-Luân nói : Huyện quan nếu quyết định gia-thúc là hung-phạm giết người thì trước hết phải có chứng cứ rồi sau mới tra hỏi gia-thúc thì tôi còn giám nói năng gì; nay hồ đồ khép người vào tội chết, tôi đây râu ngu độn cũng phải biện bạch thân oan, không chịu khuất phục như thế!

Certifié conforme au tirage de 3000 Ex.

IMP. TRUNG-BAC TAN-VAN, HANOI

Hanoi le 17 Octobre
[Signature]